TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI BÌNH** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 121/2019/QĐST-HNGĐ	*TP.Thái Bình, ngày 04 tháng 6 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ các Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 - 12 - 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 103/2019/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 5 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

1. Anh Hoàng Văn H, sinh năm 1979

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: Thôn Đ, xã P, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

2. Chị Bùi Thị X, sinh năm 1986

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Đ, xã P, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

Nơi cư trú: Thôn T, xã U, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về việc đoàn tụ không thành và sự thỏa thuận của các đương sự:

- Về hôn nhân: Anh Hoàng Văn H và chị Bùi Thị X tự nguyện tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Bình Định, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình ngày 03/11/2003. Sau kết hôn, anh chị chung sống hạnh phúc được khoảng 05 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chính là do bất đồng quan điểm, không tìm được tiếng nói chung, không chung thủy với nhau. Do mâu thuẫn

căng thẳng, anh chị sống ly thân kể từ đầu năm 2018 đến nay, không ai quan tâm đến cuộc sống của ai. Nay đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn đã thực sự trầm trọng không có khả năng hàn gắn, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, anh H, chị X thống nhất thuận tình ly hôn. Xét thấy nguyện vọng của anh chị đều hoàn toàn tự nguyện nên cần công nhận.

- Về nuôi con chung: Anh Hoàng Văn H và chị Bùi Thị X có 03 con chung là Hoàng Ngọc V, sinh ngày 21/9/2004; Hoàng Ngọc B, sinh ngày 01/4/2012 và Hoàng Minh Q, sinh ngày 17/4/2016.

Ly hôn, anh Hoàng Văn H và chị Bùi Thị X thống nhất thỏa thuận: Anh H trực tiếp nuôi dạy hai con chung là Hoàng Ngọc V, Hoàng Minh Q. Chị X trực tiếp nuôi dạy con chung Hoàng Ngọc B. Anh H, chị X không phải có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng nhau. Xét thấy nguyện vọng của anh chị là hoàn toàn tự nguyện, đảm bảo quyền lợi cho con chung nên cần công nhận.

- Về tài sản chung: Anh Hoàng Văn H và chị Bùi Thị X tự thỏa thuận, anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Anh Hoàng Văn H và chị Bùi Thị X không vay mượn tài sản của ai và không cho ai vay nợ chung, anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[2] Về lệ phí: Anh Hoàng Văn H và chị Bùi Thị X mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh Hoàng Văn H và chị Bùi Thị X thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con chung: Anh Hoàng Văn H trực tiếp nuôi dạy hai con chung là Hoàng Ngọc V, sinh ngày 21/9/2004 và Hoàng Minh Q, sinh ngày 17/4/2016. Chị Bùi Thị X trực tiếp nuôi dạy con chung Hoàng Ngọc B, sinh ngày

01/4/2012. Anh Hoàng Văn H và chị Bùi Thị X không phải có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng nhau.

Anh Hoàng Văn H và chị Bùi Thị X có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở, có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn và yêu cầu cấp dưỡng cho con khi cần thiết.

- Về tài sản chung: Anh Hoàng Văn H và chị Bùi Thị X tự thỏa thuận, anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Anh Hoàng Văn H và chị Bùi Thị X không vay mượn tài sản của ai và không cho ai vay nợ chung, anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Anh Hoàng Văn H và chị Bùi Thị X mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự. Chuyển số tiền 300.000 đồng anh H, chị X đã nộp tạm ứng lệ phí tại Biên lai thu tạm ứng lệ phí Tòa án số 0009852 ngày 27 tháng 5 năm 2019 sang thành tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- UBND xã Bình Định, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình (GCNKH số 45, ngày 03/11/2003);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Vũ Việt Hưng